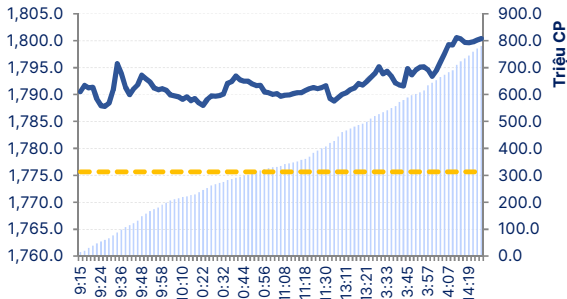


Phiên giao dịch ngày: 15/4/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,800.65	252.72
% Thay đổi Index	↑ 1.41%	↑ 0.12%
KLGD (CP)	951,089,440	113,056,652
GTGD (tỷ đồng)	28,331.55	2,025.82
% Thay đổi GTGD	20.66%	61.14%

Diễn biến VN-INDEX

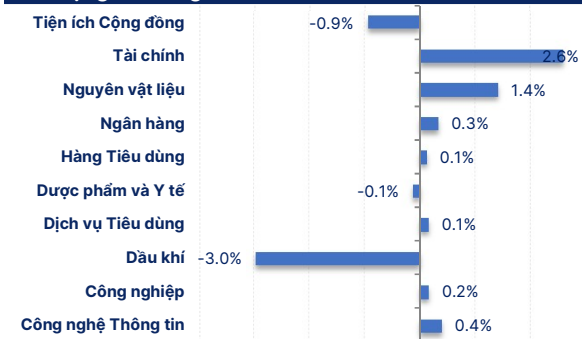


Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)



GT Bán: -5827.89 **2322.82 : GT Mua**

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

VNINDEX tiếp tục tăng điểm tích cực trong phiên hôm nay. VNINDEX giao dịch với thanh khoản dưới mức trung bình trong phiên sáng, phản ánh tâm lý thận trọng khi lực cầu giá lên gia tăng kém ở nhiều mã. Sau đó VNINDEX tăng điểm tích cực hơn trong phiên chiều dưới ảnh hưởng của số ít cổ phiếu hàng đầu trong khi đa phần chịu áp lực điều chỉnh. Kết phiên VNINDEX tăng 25,00 điểm (+1,41%) lên mức 1.800,65 điểm, trên hỗ trợ quanh 1.750 điểm. VN30 tăng 15,05 điểm (+0,77%) lên mức 1.961,60 điểm, vượt lên kháng cự quanh 1.950 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực, mức độ phân hóa mạnh với 194 mã giảm giá. Tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm dầu khí, phân bón, các cổ phiếu công nghệ, viễn thông, xây dựng, thép, bán lẻ, phân hóa ở các cổ phiếu ngân hàng, khu công nghiệp, cao su, chứng khoán...; 105 mã tăng giá, nổi bật ở các cổ phiếu Vin Group, hàng không... và 76 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, với khối lượng giao dịch tăng 4% so với phiên trước. Thanh khoản đột biến tích cực ở các cổ phiếu hàng không, Vin Group, trong khi chịu áp lực bán ở các nhiều ngành khác. Khối ngoại bán ròng mạnh trở lại trong phiên hôm nay với giá trị -3.505 tỉ đồng trên HOSE, tập trung chủ yếu ở cổ phiếu VHM, FPT...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G4000 kết phiên ở mức 1.961,0 điểm, tăng 0,76% so với phiên trước. Chênh lệch âm -0,60 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G5000, 411G6000, 411G9000 chênh lệch âm từ -4,60 điểm đến -2,7 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm mạnh -23,8% so với phiên trước. Các trader đang dịch chuyển sang giao dịch trên kỳ hạn 411G5000 khi kỳ hạn 411G4000 đáo hạn trong phiên tiếp theo. Xu hướng ngắn hạn 411G4000 vượt vùng kháng cự quanh 1.950 điểm, được kỳ vọng tiếp tục hướng đến vùng 1.970 điểm - 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G4000 là 23.830, giảm mạnh các vị thế nắm giữ khi kỳ hạn 411G4000 sẽ đáo hạn trong phiên đến.

Xu hướng ngắn hạn của VNINDEX sau giai đoạn tích lũy tích cực, đang mở rộng đà phục hồi lên vùng giá quanh 1.800 điểm, đây là vùng giá cao nhất năm 2025 với áp lực cung giá cao đang gia tăng trở lại đối với nhiều mã sau giai đoạn phục hồi. Chỉ số VNINDEX có thể mở rộng đà tăng điểm hướng đến 1.830 điểm - 1.850 điểm tương ứng đường xu hướng nối các vùng giá cao nhất tháng 01/2026 và 02/2026.

Thị trường tiếp tục tăng điểm tích cực dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu hàng đầu của thị trường. Nổi bật là nhóm Vin Group tăng điểm mạnh hướng đến các vùng giá đỉnh lịch sử đầu năm 2026. Trong khi như chúng tôi đã nhận định, áp lực cung giá cao gia tăng ở nhiều mã khác và hầu hết các nhóm ngành khác đều có xu hướng kém tích cực. Không có quá nhiều cơ hội đầu tư tăng trưởng tốt. Trong bối cảnh hiện nay, khi VNINDEX và các cổ phiếu hàng đầu đang quay trở lại vùng đỉnh lịch sử, chúng tôi khá thận trọng. Nhà đầu tư duy trì vị thế hiện tại, chờ xu hướng và dòng tiền cải thiện tốt hơn ở các nhóm ngành khác trước khi xem xét các cơ hội đầu tư mới.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	21.35	23-24	29-30	21	9.7	36.0%	27.2%	Theo dõi giao dịch
GEG	15.35	14.5-15.5	20-21	13.5	9.2	6.3%	168.8%	Theo dõi giao dịch
FRT	151.00	140-145	170-175	139	32.4	30.3%	160.6%	Theo dõi giao dịch
PAN	31.30	29-30	34-35	27	9.7	0.9%	9.7%	Theo dõi giao dịch
PTB	50.00	48-49	58-60	46	6.8	8.0%	37.8%	Theo dõi giao dịch
BID	40.30	40-41.5	48-50	38	9.4	18.9%	46.1%	Theo dõi giao dịch
MSB	12.55	11.6-12	13.5-14	11	7.0	18.4%	14.5%	Theo dõi giao dịch
DHA	46.30	45-47	53-55	43	6.2	46.9%	146.3%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ-Viện Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Điều Chỉnh	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Money_in	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-259.5	18.3	-219.5	-244.2	-251.5	367.0	130.1	-238.1
Tương quan-VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	DXP	RBC	HCM	FOX	DCM	BMG	IDC
		VHM	VSC	DPR	BMS	VGI	PVC	NTT	SIP
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Phục Hồi	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Duong_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		157.6	-275.6	-259.2	-176.4	-219.7	-208.6	227.9	-219.9
Tương quan-VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	HPG	VHC	PC1	VBB	DHB	SAS
		BVH	PSD	TVN	SEA	CTD	ABB	SFG	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	57
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	22
Dòng tiền trung hạn		Tích Luy	Am_Giam	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Am_Tang	Am_Giam	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-286.7	-226.9	207.3	-237.0	-238.7	-258.8	-275.6	70
Tương quan-VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	61	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		PC1	NAF	IMP					
		TDB	PAN	OPC					

TIN NỔI BẬT

Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng đã ký văn bản số 401/TTg-KTTH của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

Chính phủ yêu cầu đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026

Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Công điện, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công. Xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân theo Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị. Đồng thời, phân công cụ thể lãnh đạo, cán bộ phụ trách từng dự án, cá thể hóa trách nhiệm để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch tiến độ giải ngân từng dự án theo từng tuần, tháng, quý và cả năm để có giải pháp quyết liệt, hiệu quả, tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn

Tuần 06-13/04, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chính thức khép lại chuỗi 2 tuần bơm ròng liên tiếp trên thị trường mở (OMO) trong bối cảnh căng thẳng thanh khoản hệ thống được xoa dịu rõ rệt.

NHNN chuyển sang hút ròng gần 74 ngàn tỷ qua OMO

Cụ thể, nhà điều hành chỉ đưa lượng vốn mới trị giá 104.071 tỷ đồng vào hệ thống qua kênh OMO, với kỳ hạn 7-56 ngày và lãi suất 4,5%. Ngược lại, lượng vốn đáo hạn lên tới 177.973 tỷ đồng quay trở lại NHNN. Qua đó, hệ thống ghi nhận mức hút ròng 73.902 tỷ đồng, kéo lượng OMO lưu hành trong hệ thống giảm còn 241.891 tỷ đồng. Lãi suất qua đêm giảm 35 điểm cơ bản xuống 5,94%/năm, trong khi kỳ hạn 1 tuần tăng 33 điểm cơ bản lên 6,49%/năm. Kỳ hạn 2 tuần đi ngang ở mức 6,56%/năm. Ở các kỳ hạn dài hơn, lãi suất 1 tháng giảm 21 điểm cơ bản còn 7,56%/năm, còn kỳ hạn 3 tháng nhích thêm 12 điểm cơ bản lên 7,83%/năm

Đại diện LSE: Nâng hạng thị trường và Trung tâm Tài chính Quốc tế là "cửa ngõ" đón dòng vốn toàn cầu vào Việt Nam

Bên lề Diễn đàn Đầu tư cấp cao tại TPHCM sáng ngày 14/04, ông Tom Attenborough - Giám đốc Phát triển Kinh doanh Quốc tế, Thị trường Sơ cấp, Sở Giao dịch Chứng khoán London cho biết thị trường tài chính quốc tế nhìn chung vẫn đang duy trì trạng thái tích cực bất chấp những biến động địa chính trị.

Ông Tom Attenborough đánh giá lộ trình nâng hạng từ "thị trường cận biên" (Frontier) lên "thị trường mới nổi" (Emerging) của FTSE Russell là bước tiến cực kỳ quan trọng đối với Việt Nam. Việc thăng hạng sẽ kích hoạt làn sóng vốn lớn từ các quỹ đầu tư chuyên phân bổ tỷ trọng theo rõ chỉ số thị trường mới nổi. Từ triển vọng nâng hạng lên "thị trường mới nổi" (Emerging Market) đến tầm nhìn xây dựng Trung tâm Tài chính Quốc tế (VIFC), Việt Nam đang thiết lập nền tảng vững chắc để thu hút dòng vốn quy mô lớn và đồng hành cùng các mạng lưới đầu tư toàn cầu.

EU tăng gấp đôi thuế thép nhập khẩu lên 50%, giảm mạnh hạn ngạch miễn thuế

Theo thỏa thuận ngày 13/04 giữa các nước thành viên và Nghị viện châu Âu, mức thuế đối với thép nhập khẩu sẽ được nâng gấp đôi lên 50%. Đồng thời, hạn ngạch nhập khẩu miễn thuế cũng bị cắt giảm 47%, xuống còn khoảng 18,3 triệu tấn mỗi năm - tương đương mức nhập khẩu của EU vào năm 2013, thời điểm thị trường bắt đầu mất cân bằng.

Cơ chế mới sẽ thay thế biện pháp tự vệ thương mại hiện hành, vốn áp thuế 25% đối với lượng thép vượt hạn ngạch và dự kiến hết hiệu lực vào cuối tháng 6/2026. Các quy định mới sẽ áp dụng với phần lớn đối tác thương mại, ngoại trừ các nước thuộc Khu vực Kinh tế châu Âu (EEA) gồm Iceland, Liechtenstein và Na Uy.

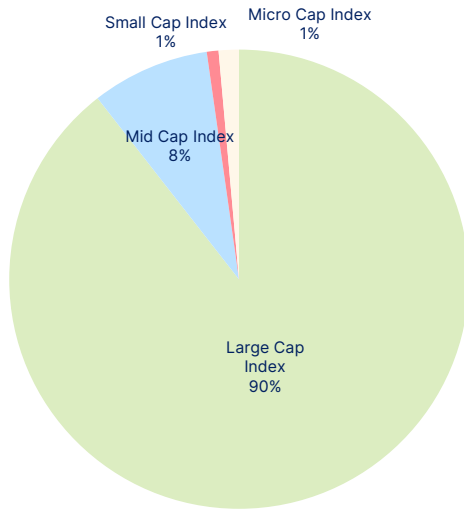
IEA: Nhu cầu dầu toàn cầu đứng trước đợt sụt giảm mạnh chưa từng có

Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) đã cắt giảm mạnh các dự báo về tăng trưởng cung và cầu dầu mỏ toàn cầu. Theo IEA, nhu cầu dầu có thể giảm tới 80.000 thùng/ngày trong năm 2026, đảo chiều hoàn toàn so với dự báo trước đó, trong khi nguồn cung cũng chịu áp lực lớn từ gián đoạn ở khu vực Trung Đông.

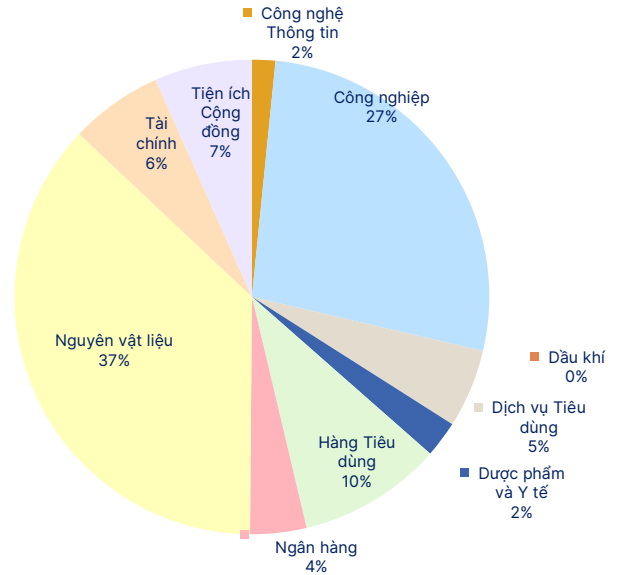
IEA cảnh báo trong quý 2/2026 nhu cầu dầu thô có thể chứng kiến đợt sụt giảm hàng quý mạnh nhất kể từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát và tác động mạnh mẽ đến kinh tế toàn cầu vào năm 2020. Về phía nguồn cung, IEA dự báo nguồn cung dầu toàn cầu sẽ giảm 1,5 triệu thùng/ngày trong năm nay, trái ngược với dự báo tăng 1,1 triệu thùng/ngày vào tháng trước.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,275,348	7.4%	1,468	112.7	8.4
VHM	529,445	17.8%	10,200	12.6	2.1
VCB	495,492	16.7%	4,210	14.1	2.2
BID	294,115	18.8%	4,261	9.5	1.6
CTG	271,066	21.1%	4,455	7.8	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	99,680,237	19.0%	2,595	5.8	1.0
VIX	54,986,525	28.9%	3,317	5.5	1.4
NVL	36,723,873	3.3%	884	19.3	0.6
HCM	36,508,085	9.4%	1,453	17.9	1.9
VHM	33,569,543	17.8%	10,200	12.6	2.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNT	↑ 6.9%	2.2%	268	31.6	0.7
VIC	↑ 6.9%	7.4%	1,468	112.7	8.4
TMT	↑ 6.8%	43.7%	1,705	6.9	2.5
VJC	↑ 6.8%	10.1%	3,726	44.8	4.0
STG	↑ 6.8%	11.5%	2,988	9.8	1.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↓ -6.9%	5.7%	1,162	40.4	2.3
DCL	↓ -6.9%	1.3%	267	149.3	1.9
VTB	↓ -6.2%	8.3%	1,443	10.6	0.9
HSL	↓ -4.1%	0.0%	4	1,268.0	0.5
CVT	↓ -3.5%	5.0%	1,362	19.8	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	2,806,906	28.9%	3,317	5.5	1.4
VIC	2,161,971	7.4%	1,468	112.7	8.4
SSI	2,144,995	13.9%	1,959	14.7	1.9
NVL	1,727,314	3.3%	884	19.3	0.6
POW	1,492,168	6.8%	852	15.4	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	(26,675,639)	17.8%	10,200	12.6	2.1
FPT	(5,706,127)	23.6%	5,515	13.8	3.0
DCM	(1,556,250)	18.7%	3,702	12.4	2.3
STB	(1,344,605)	10.3%	3,150	21.0	2.1
ACB	(1,256,280)	17.6%	3,042	7.9	1.3

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tân Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn